TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ ĐĂNG** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 23/2024/ QĐST-DS	*Bù Đăng, ngày 01 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2024/ TLST - DS ngày 04/4/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V.

Địa chỉ: số 2 L, phường T, Quận B. Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V; Chức Vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Hoàng Phước V; chức vụ: Phó giám đốc chi nhánh Đ.

- Bị đơn: ông Lưu Hòa T, sinh năm: 1954

Địa chỉ: Thôn B, xã Nghĩa B, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1952
2. Ông Lưu Trung H, sinh năm: 1985
3. Ông Lưu Trung H, sinh năm: 1981

Cùng địa chỉ: Thôn 3, xã N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

4. Ông Lưu Trung H, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

5. Bà Lưu Thị Quỳnh N, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Ấp Giồng K, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về dân sự: Bị đơn ông Lưu Hoà T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn V số tiền 2.985.000.000 đồng và lãi trong hạn 330.200.000đồng,

lãi quá hạn tính đến ngày 18/6/2024 là 44.800.000đồng. Tổng cộng cả gốc và lãi là 3.360.000.000đồng (Ba tỷ ba trăm sáu mươi triệu đồng).

Thời hạn trả tiền chậm nhất vào ngày 30/6/2024 (dương lịch).

Kể từ ngày 19/6/2024 bị đơn ông Lưu Hoà T có trách nhiệm trả tiền lãi cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn V theo hợp đồng tín dụng số 5608 LAV202300187 ngày 10/02/2023 đã ký kết.

Kể từ ngày 30/6/2024 nếu bị đơn ông Lưu Hoà T không trả hoặc trả không đủ thì phải chịu tiền lãi phát sinh cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng số 5608 LAV202300187 ngày 10/02/2023 tương ứng với thời gian chậm trả.

Sau khi bị đơn ông Lưu Hoà T trả nợ xong thì Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn V có trách nhiệm trả lại tài sản là Giấy chứng nhận QSD đất Quyền sử dụng đất số X 969008, thửa đất 34, tờ bản đồ 3 diện tích đất 11.852m^2 cấp ngày 22/6/2004 do UBND huyện B cấp cho hộ ông Lưu Hoà T.

Nếu sau ngày 30/6/2024 bị đơn ông Lưu Hoà T không trả tiền cho Ngân hàng thì Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn V có quyền yêu cầu Cơ quan Nhà Nước có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp số 54000832/HĐTC ngày 09/02/2023 mà hai bên đã ký kết để thu hồi nợ.

2.2. Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét thẩm định tài sản 3.000.000đồng bị đơn ông Lưu Hoà T nộp. Ngân hàng Nông Nghiệp Phát Triển Nông Thôn V đã nộp tạm ứng cho Tòa án. Do đó, bị đơn ông Lưu Hoà T trả lại cho Ngân hàng số tiền thẩm định 3.000.000đồng.

2.3. Về án phí: Số tiền án phí DSST là 49.600.000đồng bị đơn ông Lưu Hoà T nộp.

Chi cục thi hành án dân sự huyện B hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 48.551.320đồng cho nguyên đơn Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát Triển Nông Thôn V theo biên lai thu tiền số 0009103 ngày 02/4/2024 của 4eChi cục thi hành án dân sự huyện B.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện B;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

ĐIỂU THỊ HẠNH